

Số: 2863/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 22 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Công bố thủ tục hành chính được thay thế  
lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân  
thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3385/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3050/TTr-SGDĐT ngày 17 tháng 11 năm 2021.*



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quyết định này bãi bỏ các nội dung liên quan đến thủ tục Đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em, học sinh, sinh viên tại Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công tỉnh;
- LĐVP, TT.PVHCC, CVNC;
- Lưu: VT, hvathien.

**CHỦ TỊCH**

*Thánh*

**Lâm Minh Thành**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ LĨNH VỰC  
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN  
THUỘC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ÁP DỤNG  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2863 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

**Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc ngành Giáo dục và  
Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

| STT                                | Tên thủ tục hành chính được thay thế   | Tên thủ tục hành chính thay thế   | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế   | Lĩnh vực   | Cơ quan thực hiện   |
|------------------------------------|--|---|---|--|---|
| <b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b> |  |   |   |  |   |
| 1                                  | Đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em, học sinh, sinh viên | Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học | Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục | Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Cơ sở giáo dục; Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội |